

Số: 06/2022/QĐST-HNGĐ

Lộc Hà, ngày 24 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 04/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn K. Sinh năm 1996

Trú tại: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh H

Bị đơn: Chị Lê Thị Y. Sinh năm 1994

Trú tại: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212; 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 59; 81; 82; 83 Luật HNGĐ năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/6/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thay đổi đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lê Văn K. Sinh năm 1996

Trú tại: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh H

Chị Lê Thị Y. Sinh năm 1994

Trú tại: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh Lê Văn K và chị Lê Thị Y đã thống nhất như sau: Chị Lê Thị Y nhận trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Lê Huyền T, sinh ngày 23/02/2018 đến tuổi trưởng thành. Anh Lê Văn K nhận trách nhiệm đóng góp phí tổn nuôi con chung mỗi tháng 745.000đ (*bảy trăm bốn mươi lăm ngàn đồng*) đến khi con tròn 18 tuổi kể từ tháng 7 năm 2022.

- **Về tài sản chung:** Anh Lê Văn K và chị Lê Thị Y thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Áp dụng điều 147 BLTTDS và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc anh Lê Văn K nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí LHST đã nộp trước là 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số 0012259 ngày 03/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- Phòng Nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh ;
- VKSND huyện Lộc Hà
- Chi cục THADS huyện Lộc Hà;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu Chánh án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Xuân Quang